

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

**BÀI: Tình hình xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP
trong 9 tháng đầu năm 2024**

THUỘC NHIỆM VỤ

**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai
hiệp định CPTPP năm 2024”**

Hà Nội, 2024

Tình hình xuất khẩu dệt may của Việt Nam sang thị trường CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2024

Thống kê từ số liệu của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam trong tháng 9/2024 tiếp tục tăng 15,8% so với tháng 9/2023, đạt gần 2,98 tỷ USD, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu ngành hàng 9 tháng năm 2024 lên 27,34 tỷ USD, tăng 8,93% so với cùng kỳ năm trước.

**Bảng 1: Tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may sang các thị trường thành viên
CPTPP tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2024**

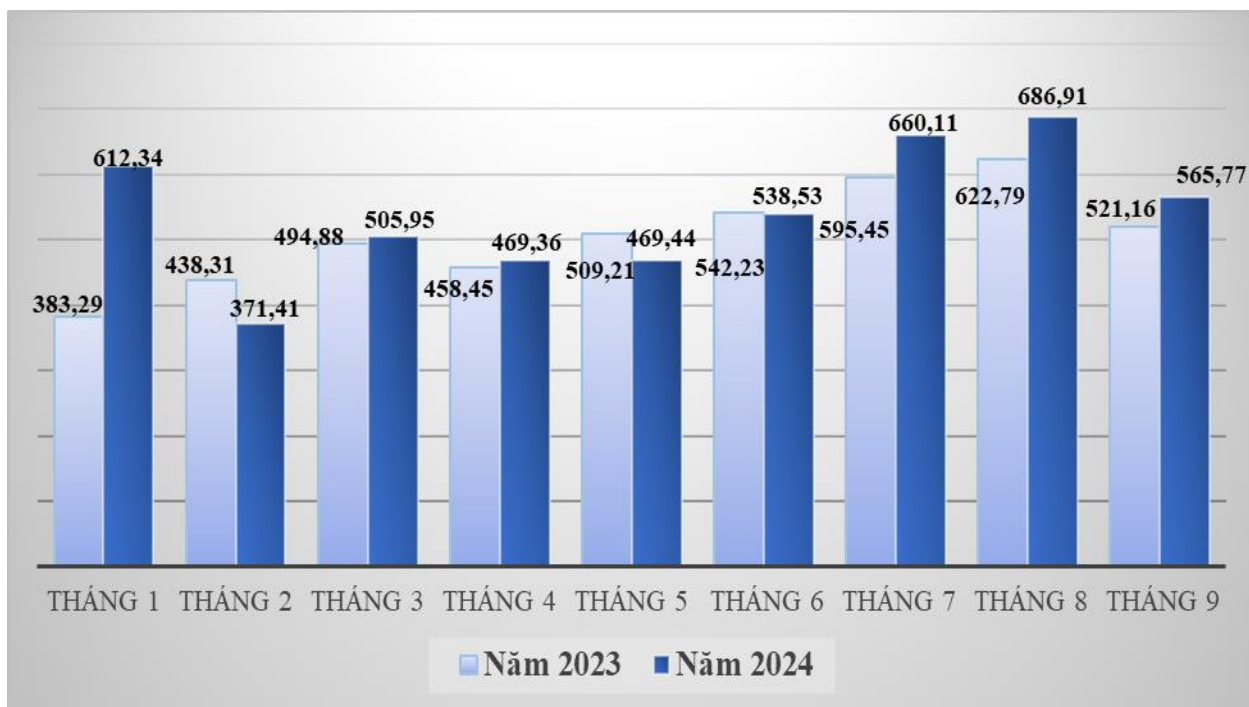
	Tháng 9/2024			9 tháng năm 2024	
	Trị giá (triệu USD)	So T8/2024 (%)	So T9/2023 (%)	Trị giá (triệu USD)	So 9T/2023 (%)
Tổng KNXK hàng dệt may của VN	2.978,51	-26.54	15,8	27.344,65	8,93
KNXK hàng dệt may sang thị trường CPTPP	565,77	-17,63	8,56	4.910,86	7,56
Tỷ trọng XK dệt may sang thị trường CPTPP/tổng KNXK mặt hàng của VN (%)	19,00			17,96	

Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Hoạt động xuất khẩu ngành hàng sang các thị trường thành viên hiệp định CPTPP cũng đang cải thiện tích cực khi tốc độ tăng trưởng ngày càng mở rộng so với những tháng đầu năm. Trong đó, những thị trường như Canada, Úc, Mexico... là điểm sáng tiềm năng để doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu hàng dệt may.

Biểu đồ 1: Kim ngạch xuất khẩu dệt may sang 10 thị trường đối tác thành viên CPTPP giai đoạn 9 tháng năm 2023-2024

Đơn vị tính: triệu USD



Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Kim ngạch xuất khẩu dệt may sang các thị trường thành viên CPTPP liên tục tăng từ tháng 5/2024 đến nay. Kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng dệt may của Việt Nam sang các nước đối tác thành viên hiệp định CPTPP tháng 9/2024 tăng 8,56% so với tháng 9/2023, đạt 565,77 triệu USD, nâng kim ngạch xuất khẩu dệt may sang các thị trường này 9 tháng năm nay lên 4,91 tỷ USD, tăng 7,56% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 17,96% tổng kim ngạch xuất khẩu ngành hàng của Việt Nam.

Cơ cấu thị trường xuất khẩu sang thị trường CPTPP

Nhật Bản, Úc và Canada là ba thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất của Việt Nam trong các thị trường thành viên hiệp định CPTPP, chiếm 90,47% tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may sang các quốc gia đối tác thành viên này 9 tháng năm 2024. Tuy nhiên, xuất khẩu sang Nhật Bản chỉ tăng nhẹ, thị trường Úc thì có mức tăng trưởng khá cao.

Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Nhật Bản tháng 9/2024 chỉ tăng 5,02% so với tháng 9/2023 và 9 tháng năm nay chỉ tăng 6,42% so với cùng kỳ năm ngoái. Xuất khẩu ngành hàng sang Canada tháng 9/2024 tăng 18,41% so với tháng 9/2023 và 9 tháng năm 2024 cũng tăng nhẹ 5,83% so với cùng kỳ năm trước.

Bảng 2: Xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang các nước thành viên CPTPP tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2024

Tên thị trường	Tháng 9/2024			9 tháng năm 2024		Tỷ trọng trong 9T/2024 (%)
	Trị giá (triệu USD)	So T8/2024 (%)	So T9/2023 (%)	Trị giá (triệu USD)	So 9T/2023 (%)	
<i>KNXK sang 10 đối tác thành viên CPTPP</i>	565,77	-17,63	8,56	4.910,86	7,56	100,00
Australia	46,19	-20,91	21,96	417,94	18,76	8,51
Pê Ru	0,97	-40,53	-10,06	10,01	7,01	0,20
Singapore	7,16	-32,48	15,96	87,79	1,17	1,79
Malaysia	11,11	-27,29	0,26	117,79	8,84	2,40
Mexico	15,07	-37,27	38,63	158,14	33,8	3,22
Canada	96,84	-14,47	18,41	897,99	5,83	18,29
Chile	5,56	0,47	-32,34	53,06	-27,41	1,08
New Zealand	4,18	-19,1	20,31	41,24	31,47	0,84
Nhật Bản	378,69	-16,41	5,02	3.126,90	6,42	63,67

Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Úc – thị trường tiêu thụ lớn thứ ba trong các thị trường thành viên CPTPP – tháng 9/2024 tăng 21,96% so

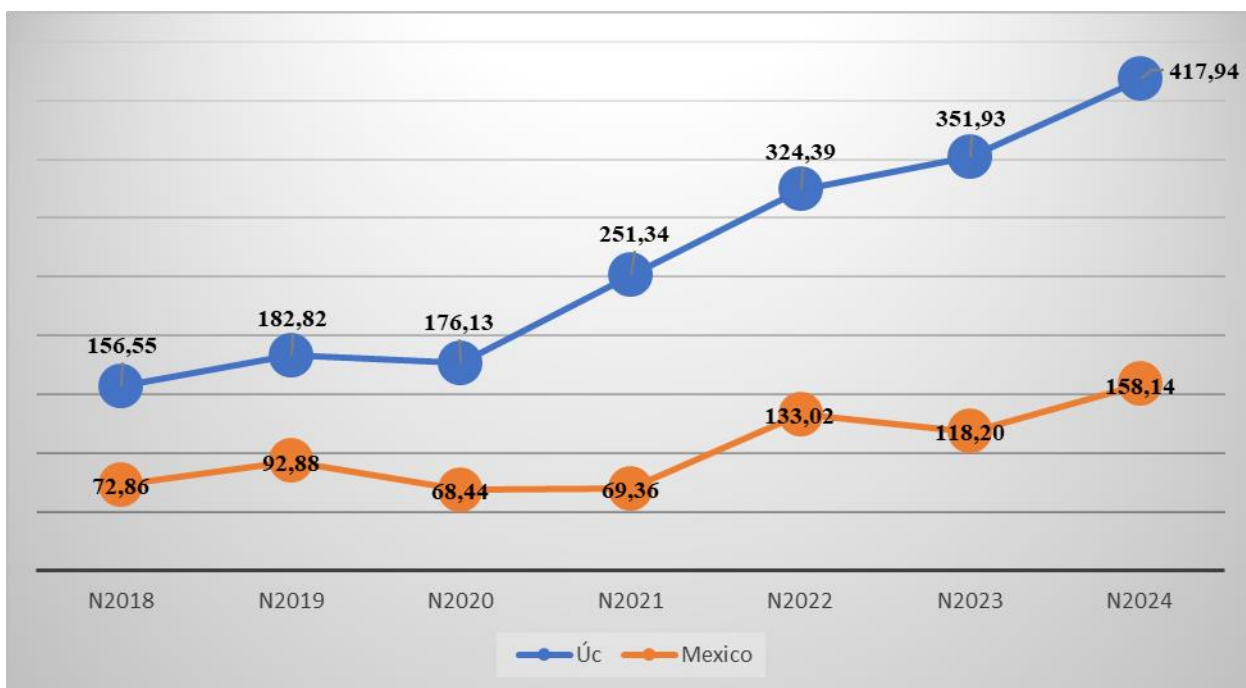
với tháng 9/2023, đạt 46,19 triệu USD, nâng kim ngạch xuất khẩu 9 tháng năm 2024 sang Úc lên 414,94 triệu USD, tăng 18,76% so với cùng kỳ năm trước.

Với lợi thế từ Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, cộng với lợi thế về các tuyến vận tải thương mại bằng đường thủy tới Úc gần hơn so với các đối thủ cạnh tranh, Úc đang là thị trường có dư địa tốt cho doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

Đặc biệt, tuy chỉ chiếm 3,22% tỷ trọng về trị giá trong cơ cấu các thị trường xuất khẩu dệt may đối tác thành viên CPTPP, nhưng Mexico đang trở thành thị trường tiềm năng đối với dệt may Việt Nam. Nếu so sánh với thời điểm trước khi hiệp định CPTPP có hiệu lực thì thấy xuất khẩu ngành hàng sang Mexico tăng rõ rệt. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu dệt may sang Mexico 9 tháng năm 2024 tăng tới 117,06% so với mức 72,86 triệu USD của 9 tháng năm 2018 (trước khi CPTPP có hiệu lực) và tăng 70,26% so với mức 92,88 triệu USD của 9 tháng năm đầu tiên CPTPP chính thức có hiệu lực. Hiện, Việt Nam là nguồn cung lớn thứ tư các mặt hàng dệt may mã HS 61 và là nguồn cung lớn thứ ba các chủng hàng mã HS 62 của Mexico.

Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang Úc và Mexico 9 tháng giai đoạn 2018 - 2024

Đơn vị tính: triệu USD



Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Cơ cấu chủng loại nhóm hàng xuất khẩu sang thị trường CPTPP

Các loại áo luôn là nhóm hàng có trị giá xuất khẩu cao nhất, chiếm 50,58% tổng kim ngạch các mặt hàng dệt may xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP 9 tháng năm 2024. Trong đó:

- Kim ngạch xuất khẩu nhóm áo khoác tháng 9/2024 tăng 28,28% so với tháng 9/2023, đạt 73,94 triệu USD, đưa kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng sang các nước đối tác thành viên CPTPP 9 tháng năm 2024 lên 467,50 triệu USD, tăng 17,88% so với cùng kỳ năm 2023.

- Kim ngạch xuất khẩu nhóm áo thun trong tháng 9/2024 tăng 27,02% so với tháng 9/2023, đạt 32,21 triệu USD, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng 9 tháng năm nay lên 353,74 triệu USD, tăng 29,63% so với 9 tháng năm ngoái, chiếm 14,24% trị giá xuất khẩu các loại áo và chiếm 7,2% tổng trị giá xuất khẩu các nhóm hàng dệt may sang các thị trường thành viên hiệp định CPTPP.

- Nhu cầu áo sơ mi cũng rất lớn. Thống kê số liệu hải quan cho thấy, kim ngạch xuất khẩu áo sơ mi 9 tháng năm 2024 cũng chiếm đến 11,56% kim ngạch

xuất khẩu các loại áo và chiếm 5,85% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam, đạt 287,22 triệu USD, tăng 6,98% so với cùng kỳ năm trước.

Bảng 3: Xuất khẩu một số nhóm hàng dệt may của Việt Nam sang các thị trường thành viên CPTPP trong tháng 9 và 9 tháng năm 2024

Nhóm hàng	Tháng 9/2024			9 tháng năm 2024	
	Trị giá (triệu USD)	So T8/2024 (%)	So T9/2023 (%)	Trị giá (triệu USD)	So 9T/2023 (%)
<i>KNXK sang 10 đối tác thành viên CPTPP</i>	<i>565,77</i>	<i>-17,64</i>	<i>8,57</i>	<i>4.910,86</i>	<i>7,56</i>
Áo khác	87,07	-38,75	21,18	856,93	10,17
Quần dài khác	111,04	-13,69	19,59	751,30	2,01
Khác	37,41	-2,19	-0,78	505,42	32,10
Áo khoác	73,94	-25,83	28,28	467,50	17,88
Áo thun	32,21	-31,48	27,02	353,74	29,63
Áo sơ mi	22,50	-27,23	-1,30	287,22	6,98
Đồ lót	28,76	4,92	12,32	270,99	10,42
Áo Jacket	38,41	1.444,19	-22,06	247,31	-24,59
Quần áo trẻ em	17,64	-30,15	37,80	185,50	36,54
Áo len	25,22	-30,70	-24,34	171,80	-2,77
Quần sooc	10,43	-33,41	-3,53	157,47	38,29
Khăn bông	17,13	-17,26	-9,56	152,77	-9,61
Áo phông	7,16	-50,19	9,14	99,36	9,92
Quần áo thể thao	20,89	28,56	0,33	94,60	-40,66

Nhóm hàng	Tháng 9/2024			9 tháng năm 2024	
	Trị giá (triệu USD)	So T8/2024 (%)	So T9/2023 (%)	Trị giá (triệu USD)	So 9T/2023 (%)
Quần áo BHLĐ	12,36	-3,62	-0,13	86,84	-24,60
Bít tất	9,93	-12,76	18,55	70,80	12,81
Quần áo vest	9,02	-4,96	5,42	63,46	6,31
Quần Jean	2,16	-33,12	38,94	32,53	79,63
Bộ Jumpsuit	0,08	23,93	31,51	28,50	5,93
Quần áo bơi	1,88	-45,55	-39,56	16,93	-23,78
Vỏ bọc các loại	0,53	-58,04	-27,19	9,91	32,36

Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Nhóm hàng quần áo trẻ em bắt đầu có sự tăng trưởng cao kể từ quý 2/2024 đến nay. Tuy chỉ chiếm 3,78% tỷ trọng về trị giá trong các nhóm hàng dệt may xuất khẩu sang các quốc gia thành viên CPTPP 9 tháng năm nay nhưng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này tăng tới 36,54% so với 9 tháng năm ngoái, đạt 185,5 triệu USD. Riêng tháng 9/2024, kim ngạch xuất khẩu quần áo trẻ em tăng 37,8% so với tháng 9/2023.

Theo số liệu hải quan, xuất khẩu quần áo trẻ em tăng mạnh ở các thị trường nhỏ tiềm năng như Úc, New Zealand và Mexico. Nhưng xuất khẩu nhóm hàng sang Nhật Bản và Canada vẫn đạt trị giá lớn nhất. Cụ thể:

+ Trị giá xuất khẩu quần áo trẻ em của Việt Nam sang Nhật Bản – thị trường lớn nhất trong các nước thành viên CPTPP của Việt Nam – chiếm 48,26% trị giá xuất khẩu các loại quần áo trẻ em 9 tháng năm 2024 sang các thị trường đối tác thành viên CPTPP, đạt gần 89,52 triệu USD, tăng 41,43% so với cùng kỳ năm

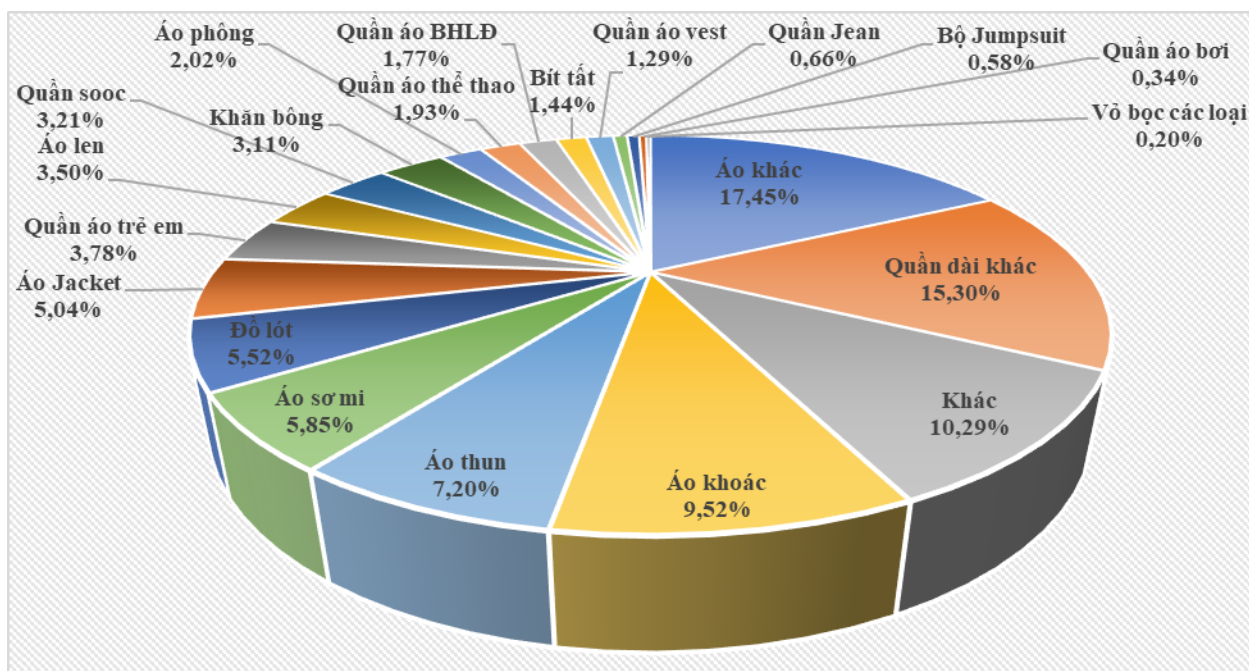
2023; sang Canada – thị trường lớn thứ hai – chiếm 28,73%, đạt 53,29 triệu USD, tăng 13,37%.

+ Nhưng kim ngạch xuất khẩu quần áo trẻ em sang Úc 9 tháng năm nay tăng 165,82% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 16,07 triệu USD; sang Mexico tăng 84,88%, đạt 8,69 triệu USD. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng sang New Zealand tuy chỉ chiếm 1,59% trị giá xuất khẩu các loại quần áo trẻ em sang các thị trường thành viên CPTPP, nhưng có mức tăng tới 698,14% so với cùng kỳ năm trước, đạt 2,95 triệu USD.

Xuất khẩu nhóm quần sooc cũng tương tự nhóm quần áo trẻ em, tuy chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ về trị giá trong cơ cấu các nhóm hàng dệt may xuất khẩu sang các nước thành viên CPTPP nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu mạnh. Kim ngạch xuất khẩu các loại quần sooc 9 tháng năm 2024 đạt 157,47 triệu USD, tăng 38,29% so với cùng kỳ năm 2023.

Ngoài ra, xuất khẩu nhóm quần Jean cũng tăng khá với kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng trong 9 tháng năm 2024 tăng 79,63% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt 32,53 triệu USD.

Biểu đồ 3: Cơ cấu các nhóm hàng dệt may xuất khẩu sang các thị trường thành viên CPTPP trong 9 tháng đầu năm 2024



Nguồn: Thống kê sơ bộ từ số liệu hải quan

Quần áo thể thao tiếp tục giảm mạnh. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 9 tháng năm 2024 giảm 40,66% so với 9 tháng năm 2023, đạt 94,6 triệu USD. Xuất khẩu nhóm áo Jacket cũng giảm khá, tuy đạt 247,31 triệu USD nhưng giảm 24,59%; xuất khẩu nhóm quần áo bảo hộ lao động cũng giảm 24,6% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bảng 4: Tỷ trọng của Việt Nam trong các nguồn cung nhóm hàng dệt may mã HS 62 của các thị trường đối tác thành viên CPTPP

Thị trường	6T/2024 (nghìn USD)	8T/2024 (nghìn USD)	Tỷ trọng của Việt Nam trong các nguồn cung (%)	Thứ hạng của VN trong các nguồn cung
Nhật Bản		7.237.432	17,14	2
Canada		3.316.769	15,58	2
Úc		2.483.030	8,52	3
Chilê		714.669	4,46	3

Thị trường	6T/2024 (nghìn USD)	8T/2024 (nghìn USD)	Tỷ trọng của Việt Nam trong các nguồn cung (%)	Thứ hạng của VN trong các nguồn cung
Singapore		730.843	7,98	3
Malaysia		479.159	8,52	3
New Zealand	277.982			3
Brunây				5

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Trademap

Thống kê theo mã HS, chủng hàng mã HS 61 và mã HS 62 là hai chủng hàng dệt may xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Tính riêng trị giá xuất khẩu chủng hàng dệt may mã HS 62 trong 9 tháng năm nay đã chiếm 44,8% tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng dệt may sang các nước đối tác thành viên CPTPP.

Tuy nhiên, thống kê theo số liệu của Trademap cho thấy, mặc dù Việt Nam là nguồn cung các chủng hàng dệt may mã HS 62 lớn thứ hai hoặc thứ ba ở hầu hết các thị trường thành viên hiệp định CPTPP, nhưng tỷ trọng (tính theo trị giá nhập khẩu) của dệt may Việt Nam trong cơ cấu các nguồn cung của các thị trường nói trên không cao và thấp hơn nhiều so với đối thủ cạnh tranh là Trung Quốc và Bangladesh.

Cụ thể, tuy là nguồn cung lớn thứ hai của Nhật Bản đối với chủng hàng dệt may mã HS 62 nhưng trị giá xuất khẩu chủng hàng này của Việt Nam trong 8 tháng đầu năm 2024 chỉ chiếm 17,14% tổng trị giá nhập khẩu mã hàng của Nhật Bản từ các nguồn cung, và thấp hơn nhiều so với mức tỷ trọng 45,55% của Trung Quốc tại thị trường Nhật Bản.

Tương tự, là nguồn cung lớn thứ ba đối với chủng hàng mã HS 62 của Úc, nhưng Việt Nam chỉ chiếm 8,52% tỷ trọng về trị giá trong tổng kim ngạch nhập

khẩu mã hàng của Úc 8 tháng năm 2024, thấp hơn mức tỷ trọng 9,17% của Bangladesh và cách xa mức 58,66% tỷ trọng của Trung Quốc tại thị trường này.

- Đánh giá triển vọng:

+ Những yếu tố tác động tích cực đến xuất khẩu dệt may Việt Nam

Một số thành viên của CPTPP như New Zealand và Chile đã có phụ lục riêng và đơn giản hóa quy tắc xuất xứ chỉ từ cắt và may chứ không phải là từ sợi trở đi. Đây là lợi thế lớn cho các doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

Ngoài ra, giá cước vận tải tiếp tục có xu hướng giảm cũng đang hỗ trợ cho sự tăng trưởng xuất khẩu hàng dệt may. Việt Nam vẫn còn dư địa để xuất khẩu dệt may tăng tốc những tháng cuối năm, do lượng hàng tồn kho của các đối tác nhập khẩu đã giảm đáng kể. Bên cạnh đó, chính sách lãi suất tại nhiều thị trường đã giảm nóng được kỳ vọng sẽ kích thích sức cầu mua sắm cuối năm.

Đồng thời, trong bối cảnh các thị trường xuất khẩu chính của dệt may có sự cải thiện về nhu cầu tiêu dùng, cùng sự bất ổn chính trị của các quốc gia cạnh tranh như Bangladesh, Myanmar..., dệt may Việt Nam có thể tiếp tục đón nhận thêm nhiều cơ hội xuất khẩu ngành hàng.

Trong dài hạn, khi chính sách cắt giảm lãi suất tại các thị trường lớn thực sự có tác động tích cực đối với nền kinh tế, tạo ra việc làm ổn định và sức mua, đơn giá sẽ còn cải thiện hơn nữa.

+ Những yếu tố tác động tiêu cực đến xuất khẩu dệt may của Việt Nam

Một trong những thách thức đối với dệt may xuất khẩu của Việt Nam là sự cạnh tranh. Hàng hóa của Việt Nam đang mất dần các lợi thế thuế quan do CPTPP mang lại, bởi Canada đã và đang đẩy mạnh ký kết các hiệp định thương mại tự do với một loạt các đối tác Nam Mỹ và trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Malaysia, Ấn Độ, Indonesia, Canada-ASEAN...). Đây đều là những nước có cơ cấu mặt hàng khá tương đồng với Việt Nam.

Nhiều đối thủ cạnh tranh của Việt Nam hiện nay như Bangladesh, Campuchia đang được hưởng ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) trong khi Việt Nam lại có chi phí lao động cao hơn và áp lực về các khoản bảo hiểm xã hội, y tế và phải thực hiện đồng bộ các cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Vệc tìm kiếm nguồn hàng đáp ứng quy tắc xuất xứ từ sợi trở đi trong CPTPP cũng là một khó khăn khăn của doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

Xu thế phát triển xanh, bền vững, số hóa... cũng khiến các doanh nghiệp cần phải tập trung đầu tư công nghệ hơn để thích ứng, đón nhận các cơ hội từ thị trường.